

**APPLICATION FOR CONSIDERATION OF
LATE RECORD SUBMISSION
FOR SETTLEMENT IN THE UNITED STATES
IN THE H.O STATUS**

**To : US DEPARTMENT OF STATE
US IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE**

My full name : **KIEU DINH QUY** Born in : 1961
Permanent address : Thon 6, Tam Quang, Nui Thanh, Quang Nam, Vietnam

I respectfully suggest you to consider my record so that I can be eligible to settle in the United States under one of the following statuses:

* My father's full name : **KIEU DINH THANH** Born in 1927
being the Vietnamese political prisoner confined more than 03 years from May 12, 1975 to July 20, 1978 because he served the old Saigon authority with the position : The Chairman of the Ky Ha Hamlet and the People's Ly Tin District and District Chief of the Intergrated People Party.

* My father's full name : **KIEU DINH THANH**
Sentenced to death and shot in 1985 after three years of confinement at the special room from 1982 to 1985 because the crime of resisting the Hanoi revolution authority.

* I, **KIEU DINH QUY**, was the Vietnam former political prisoner who was confined in 03 years from July 8, 1985 to June 23, 1988. And I was confined in 01 year at the special room because of participating in resistance of the Hanoi revolution authority.

According to three above items of my family. I sincerely wish you have a little time to consider my record so that I and my relatives can settle to the United States at our only aspiration. I wish you are humanitarian to approve my record.

I will be very happily and delighted if in the next days I receive the approval letter from the ODP office together with IV Number about my record. While, I am waiting for that favour, I am sincerely grateful to you and the American government. If you do not accept my record, we will be the former political prisoners who suffer in the most poverty in Vietnam and in the future we will

continue to suffer the misery more.

Praying the God to bless to you with good health.

The members in the family settling to the United States including :

The owner of the household :	KIEU DINH QUY	Born in 1961
The wife	: NGUYEN THI NGA	Born in 1973
Child	: KIEU THU HANG	Born in 1995
Child	: KIEU BON	Born in 1997

Yours respectfully.

Vietnam, February 25, 2000

The Applicant

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Kieu Dinh Quy', written over a horizontal line.

KIEU DINH QUY

H. R. A. C. H
T. N. M.
S. V. P.

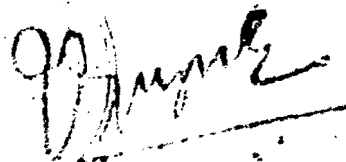
CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
ĐỘC LẬP DÂN CHỦ HÒA BÌNH TỰ DO

GIẤY PHỎNG THÍCH

Họ tên : KIỀU DINH THANH. Biệt danh : Không.
Ngày tháng năm sinh : 48. Tuổi :
Quê quán : thôn 6. xã Hà. Quận Quảng Nam.
Dân tộc : Kinh. Tôn giáo : Không.
Đảng phái : Đ. V. D. Đảng hợp nhất.
Chức vụ làm cho địch : Thủ ký Hội đồng xã.

Đã được cách mạng tước bỏ quyền công dân từ ngày 12
tháng 5 năm 1975. đến ngày tháng năm.

Quảng Nam ngày 20 tháng 7 năm 1978.
ỦY BAN NHÂN DÂN CÁCH MẠNG TỈNH Q - N
Giáo dục


T. N. M. Q. V. P.

MÃY TƯ TƯỞNG QUY ĐỊNH

- Khi về địa phương phải xuất trình giấy phóng thích cho chính quyền địa phương nơi cư trú.
- Phải tích cực tham gia mọi công tác của địa phương, nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước và những điều qui định của chính quyền địa phương.
- Phải lao động sản xuất, lương thiện làm ăn, đoàn kết xây dựng gia đình và xóm làng hòa hợp, vui giàu mạnh.
- Khi cần đi đâu xa phải được chính quyền địa phương cho phép, cấp giấy thông hành.
- Nếu không làm đúng những điều qui định trên sẽ bị xử lý theo pháp luật.

ĐƠN BẢO DANH

PHẦN I: NGƯỜI DÙNG BẢO DANH

Họ và tên: KIỀU ĐÌNH QUÝ
 Địa chỉ hiện tại: Thôn 6, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
 Thành phố: Số vùng: 0510
 Điện thoại: 874848

PHẦN THỨ II: THUỘC DIỆN CỰU TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ TẠI VIỆT NAM

Họ và tên: CHA: KIỀU ĐÌNH THANH số căn cước:
 Địa chỉ cư ngụ: Thôn 6, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
 Phường, quận, tỉnh:
 Tình trạng gia đình: Chợ bị AN XƯ TƯ HÌNH TỘI TỔ CHỨC phản cách mạng, Mệ chết 1975
 Đã được tái cấu xét định cư tại Hoa Kỳ vào diện: (đánh dấu x trong khung thích hợp)

☒ Bị tù tiền ba (02) năm

Bị tù tiền ba năm và đang ở trại tỵ nạn Đông Nam Á

☒ Bị tù tiền ba (01) năm được thả và chết (ngoài trại tù)

☒ Bị cấu từ tiền ba (03) năm, sau năm 1975. (Đã không tham gia chính phủ Việt Nam Cộng Hòa hoặc chính phủ Hoa Kỳ)

Tên trại tù đã ở và trại sau công: CON LÊN TRẠI HOÀI SƠN và đến TRẠI AN ĐIỂM đến ngày về

Ngày tháng vào tù: 8 - 7 - 1985 Ngày được thả: 23 - 6 - 1988

Đang ở trại tỵ nạn (đánh cho diện # 2):

Số người đi theo (vợ, chồng và con): 6 người

PHẦN KÊ KHAI THIÊM CHI TIẾT CÁ NHÂN: (xin tóm lược)

CHA: TRƯỚC 1975 làm ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG và đang Viện Quốc Dân Đảng hợp nhứt

Sau 1975 tập trung cải tạo trên 3 năm tại Trại Tiên Lãng

1983 bị bắt tội tổ chức phản cách mạng đến năm 1985 bị xử hình tử hình tại

Trưởng ban Hoai Thanh - Đông Ng

CON: 1985 bị bắt tội tham gia phản cách mạng cũng cha. Tập trung cải tạo từ ngày

8-7-1985 đến Trại Hoai Sơn bị giam ở những biệt giam 1 năm rồi đưa đến Trại

An Điểm đến ngày 23-6-1988 mới được thả

Ghi chú: Xin gửi đơn đến Khu Tự Nhân Chính Trị/Georgia, chúng tôi sẽ lập hồ sơ chuyển tiếp.

Họ và tên: Ngày:

Nay tôi con AN XƯ TƯ HÌNH cựu tù nhân chính trị Việt Nam có nguyện
 vọng xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ kính mong quý ngài giúp đỡ và
 cấp cho tôi giấy phép hòa được tái định cư tại Hoa Kỳ để em họ
 tôi tiên viết làm giấy xuất cảnh đầu tiên tại Việt Nam

Chúng tôi thành thật gửi đến quý ngài lòng biết ơn sâu xa

Con của AN XƯ TƯ HÌNH cựu tù nhân chính trị Việt Nam

Kieu Dinh Quy
Kieu Dinh Quy

Số: 76 QĐ/TT

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 5 năm 1982

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM — ĐÀ NẴNG

— Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977, Thông tư số 220/TTg ngày 11-4-1978 và Thông tư số 240/TTg ngày 9-8-1980 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét tha và gia hạn TTGDCT đối với những binh lính, sĩ quan nguy quân, nhân viên nguy quyền và các tổ chức chính trị đang phải phân động của chế độ cũ.

— Căn cứ Thông tư Liên bộ Quốc phòng — Nội vụ số 07/TT/LB ngày 02-11-1977 hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan nguy quân, nguy quyền và đồng phải phân động hiện đang học tập cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Công an Quảng Nam — Đà Nẵng và sau khi được Ông Bộ trưởng Bộ Nội Vụ phê duyệt.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Ông Lê Văn Tấn
— Họ và tên: Lê Văn Tấn
— Ngày, tháng, năm sinh: 1951
— Nơi sinh: Bà Rịa
— Trú quán: Quận Tân Phú, TP. HCM
— Chức vụ: Chăm sóc tù nhân chính trị ở trại
— Bị bắt ngày: 8-1-1975

ĐIỀU II: Dương sự được tha về Đang học Văn hóa ở TP. HCM
và phải chịu quản chế trong thời gian 12 tháng. Sau thời gian quản chế dương sự sẽ được nhân dân và chính quyền địa phương có trách nhiệm công dân, nếu đã thực sự hối thu cải tạo tốt.

ĐIỀU III: Ông Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng và dương sự có tên nói trên chịu theo trách nhiệm của mình thi hành Quyết định này.

NƠI NHẬN

- Công an QN—ĐN
- Trại cải tạo

để thi hành

- Dương sự trình với UBND và C.A., Xã, Phường nơi cư trú biết.
- Lưu Văn phòng UBND Tỉnh.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng



TRẦN THỊ ĐAM

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-Q1.TG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại **CH VÀ CT A - TĐ**
Số **111** GRI

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

S/SLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1981 của Bộ Nội vụ:

... .. tính tha số ngày **16** tháng **5** năm **1988**

của Ủy ban nhân dân Tỉnh QN Đ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

KIỀU

DINH

QUỖ

Sinh năm 19 **61**

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Tam Kỳ QĐ ĐN

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Tam Quang - Tam Kỳ - QĐ ĐN

Can tội

Tham gia tổ chức phản cách mạng

Bị bắt ngày

8/1/85

Án phạt

TICT

Theo quyết định, án văn số **1585**

ngày **20**

tháng **5**

năm **1986**

của

Ủy ban nhân dân Tỉnh QN Đ

... ..

năm

tháng

Đã được giảm án

ĐN, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

Tam Quang - Tam Kỳ

nh QĐ ĐN

Nhận xét quá trình cải tạo

Cải tạo khổ

Duyệt và phê chuẩn/điện tại UBND Phường.

Trước ngày **24** tháng **6** năm **1988**

Thị xã Tam Kỳ QĐ ĐN

Lần tay ngôn trở phải

Họ tên, chữ ký người được cấp

Ngày **23** tháng **6** năm **1988**

Giám thị

Của

Danh bản số

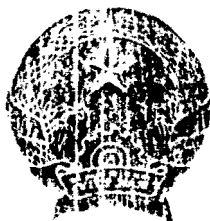
Lập tại

[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường TAM QUANG
Huyện quận NGUYỄN HỮU
Tỉnh thành phố QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT2
Số 15
Quyển 1/18



GIẤY KHAI SINH *Cấp 2*

Họ và tên *KIỀU HINH QUỠ* Nam hay nữ *NỮ*
Ngày tháng năm sinh *16 - 6 - 1961*
Ngày mướn *Sau* *Tháng* *Sau* *Năm* *một ngàn chín trăm sáu mươi*
Nơi sinh *Thôn 6 Xã Tam Quang Huyện Núi Thành*
Tỉnh Quảng Nam
Dân tộc *KHMER* Quốc tịch *VIỆT NAM*

...../ 89 - QĐ 261/ QĐ - HT

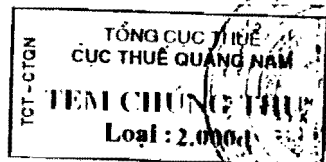
Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<i>LUONG MI TAC</i>	<i>Kieu Hinh Thanh</i>
Tuổi	<i>1926 (chết)</i>	<i>(chết) 1927</i>
Dân tộc	<i>KHMER</i>	<i>KHMER</i>
Quốc tịch	<i>VIỆT NAM</i>	<i>VIỆT NAM</i>
Nghề nghiệp	<i>...</i>	<i>Nông</i>
Nơi thường trú	<i>Thị trấn Tam Quang</i> <i>Thị trấn Tam Quang, Núi Thành</i>	<i>Thị trấn Tam Quang</i> <i>Thị trấn Tam Quang, Núi Thành</i>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Kieu Hinh Quô 1961 Thôn 6 Tam Quang Núi Thành
Quảng Nam Sơn 20.00.23.30f

Đăng ký ngày *07* tháng *02* năm *1998*
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai ký

Kieu Hinh Quô



CHỦ TỊCH
Bai Bai

GIẤY KHAI ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

Kính gửi: UBND XÃ TÂN QUANG

CHÚNG TÔI CÓ TÊN DƯỚI ĐÂY ĐỀ NGHỊ UBND NHƯ SAU :

	NAM	NỮ
Họ tên khai sinh	KIỀU BÌNH QUÝ	NGUYỄN THỊ NGA
Họ tên thường gọi		
Ngày sinh	1961	1973
Quê quán	Thôn 5, Tân Quang, huyện Thanh Bình, tỉnh Tuyên Quang	Thôn 1, Tân Quang, huyện Thanh Bình, tỉnh Tuyên Quang
Dân tộc	KINH	KINH
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	NÔNG	THÊU MAY
Nơi thường trú	Xã Tân Quang, huyện Thanh Bình, tỉnh Tuyên Quang	Xã Tân Quang, huyện Thanh Bình, tỉnh Tuyên Quang
Số giấy CMND hoặc hộ chiếu	200423398	
Kết hôn lần thứ mấy	lần thứ nhất	lần thứ nhất

- Khai theo nội dung các điều 6, 7 của Luật hôn nhân và gia đình:

- Chúng tôi cam đoan những điều khai trên đây là đúng và không vi phạm vào điều 5, 6, 7 của Luật hôn nhân và gia đình.

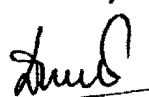
Vậy đề nghị UBND đăng ký việc kết hôn và cấp giấy chứng nhận cho chúng tôi.

Ngày 27 tháng 7 năm 1994

Nam ký tên

Nữ ký tên

Xã Tân
Nguyễn Thị Nga 1973
Đề nghị kết hôn lần thứ 1

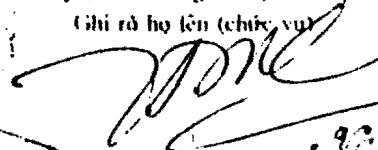

Kiều Bình Quý


Nguyễn Thị Nga

Ngày 27 tháng 7 năm 1994

Ký tên và đóng dấu (nếu có)

Ghi rõ họ tên (chức vụ)



Đã được
kết hôn

Nguyễn Thị Nga

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường TAM THAM QUANG
Huyện quận MUI THUAN
Tỉnh, thành phố QUANG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/ HT2
Số 16
Quyển 1/98



GIẤY KHAI SINH *Cấp lần 2*

Họ và tên NGUYỄN MINH GIÀ Nam hay nữ Nữ
Ngày tháng năm sinh 07/7/1975 (Ngày Bính Thìn
Bảy năm Nhâm Thìn Đại B.)
Nơi sinh Thôn 1 Tam Quang Huyện Mui Thuan
Tỉnh Quảng Nam
Dân tộc Kinh Quốc tịch VIỆT NAM

...../ 89 - QĐ 261/ QĐ - HT

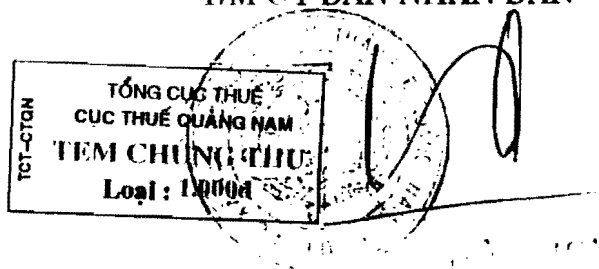
Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ AN	NGUYỄN ANH
Tuổi	1945	1945
Dân tộc	KINH	KINH
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	Điền	Điền
Nơi thường trú	Thôn 1 Tam Quang Mũi Thuan Quảng Nam	Thôn 1 Tam Quang Mũi Thuan Quảng Nam

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
NGUYỄN ANH 1945 Thôn 1 Tam Quang Mũi Thuan
Quảng Nam Số 1

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 07 tháng 02 năm 1998
TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Nguyễn Anh
Nguyễn Anh



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường TAM QUANG
Huyện, Quận MUI THAM
Tỉnh, Thành phố QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT2
Số.....J.J.J
Quyền...C.X.



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên KIỀU THU HẰNG Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm sinh 7-5-1995 (Ngày bảy tháng năm
năm Một Ngàn Chín Trăm Chín lăm)
Nơi sinh Bệnh viện Huyện Mui Chánh, Tỉnh Quảng Nam
Ấp Lũng
Dân tộc KINH Quốc tịch VIỆT NAM

39-QĐ 261/QĐ-HT

Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ NGÀ	KIỀU ANH QUÝ
Tuổi	1978	1961
Dân tộc	KINH	KINH
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	THO MAY	NÔNG
Nơi thường trú	Thôn 6, Tam Quang, Mui Chánh, Quảng Nam Ấp Lũng	Thôn 6, Tam Quang, Mui Chánh, Quảng Nam Ấp Lũng

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
KIỀU ANH QUÝ, Thôn 6, Tam Quang, huyện Mui Chánh,
Quảng Nam - Ấp Lũng, số CMND 200423398

Người đứng khai ký

Kiều Anh Quý

Đăng ký ngày 24 tháng 7 năm 1995

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN



Chức tịch
C. X.



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên KIỀU BỒN Nam hay nữ Nam
Ngày tháng năm sinh 16-6-1997 Tháng Sáu
Đầu năm mới ngày Chín Thìn Chín
Nơi sinh Thôn 6 xã Lam Quang Huyện Huế
Thành Phố Quảng Nam
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

...../ 89 - QĐ 261/ QĐ - HT

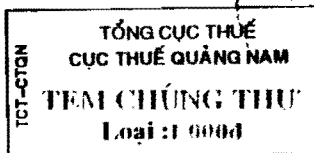
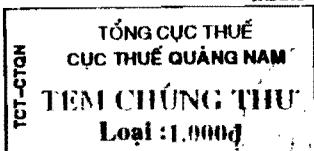
Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Hòa</u>	<u>Kiều Đình Quý</u>
Tuổi	<u>36</u>	<u>36</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nhà nông</u>	<u>Nông</u>
Nơi thường trú	<u>Thôn 6 xã Lam Quang Huyện Huế</u> <u>Thành Phố Quảng Nam</u>	<u>Thôn 6 xã Lam Quang Huyện Huế</u> <u>Thành Phố Quảng Nam</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Kiều Đình Quý Thôn 6 xã Lam Quang Huyện Huế
Quảng Nam CM số 207423318

Đăng ký ngày 26 tháng 11 năm 1997

Người đứng khai ký

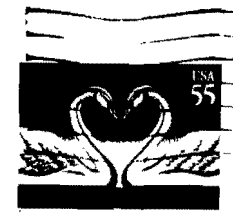
Kiều Đình Quý



T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Nhiệm vụ

F: Thao Lien
1075 Sage ave
Reading, PA 19605



- con của hình ảnh bị
tổ chức và bị chửi là T.O.

APR 12 2000

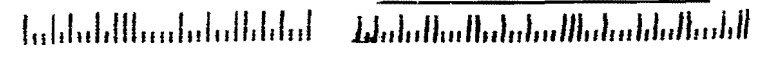


22/4

BÃ KHUẾ MINH THƠ

USA

22043+3418



DƠN BẢO DANH

PHẦN I: NGƯỜI ĐƯNG BẢO DANH

Họ và tên: KIỀU ĐÌNH QUÝ
 Địa chỉ hiện tại: Thôn 6, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
 Thành phố: Số vùng: 0510
 Điện thoại: 871845

PHẦN THỨ II: THUỘC DIỆN CỰ TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ TẠI VIỆT NAM

Họ và tên: CHA: KIỀU ĐÌNH THÀNH số căn cước:
 Địa chỉ cư ngụ: Thôn 6, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
 Phường, quận, tỉnh:
 Tình trạng gia đình: Chưa bị xử tử hình tội tởm ác, phản cách mạng, Mechanics 1975
 Là người tại cữu xét định cư tại Hoa Kỳ vào diện: (đánh dấu x trong khung thích hợp)

☒ Bị tù trên hai (02) năm

Bị tù trên hai năm và đang ở trại tỵ nạn Đông Nam Á

☒ Bị tù trên ba (03) năm được thả về và chết (ngoài trại tù)

☒ Bị cầm tù trên ba (03) năm, sau năm 1975. (Dù không tham gia chính phủ Việt Nam Cộng Hòa hoặc chính phủ Hoa Kỳ)

Trại tù đã ở và trại sau cùng: CON: LÊN TRẠI HOÀI SƠN VÀ ĐẾN TRẠI AN ĐIỂM ĐẾN NGÀY VỀ

Ngày tháng vào tù: 8-7-1985 Ngày được thả: 23-6-1988

Đang ở trại tỵ nạn (đánh cho diện # 2):

Số người đi theo (vợ, chồng và con): 4 người

PHẦN KẾ KHAI THÍCH CHI TIẾT CÁ NHÂN: (xin tóm lược)

CHA: TRƯỚC 1975 làm Ủy viên Hội đồng và Tổng viên Quốc dân công hợp nhứt

Sau 1975 tập trung cải tạo trên 3 năm tại Trại tiền lãnh

1983 bị bắt tội tởm ác phản cách mạng đến năm 1985 bị xử tử hình tại

Trưởng ban Hoài thành kháng

CON: 1985 bị bắt tội tham gia phản cách mạng cũng cha. Tập trung cải tạo từ ngày

8-7-1985 đến Trại Hoài Sơn bị cầm ở không biết giam 1 năm rồi thả đến Trại

AN ĐIỂM đến ngày 23-6-1988 mới được thả

Ghi chú: Xin gửi đơn đến Khu Tự trị Nhân Chính trị Việt Nam/ Georgia, chúng tôi sẽ lập hồ sơ chuyển tiếp.

Họ và tên: KIỀU ĐÌNH QUÝ

Nay tôi con AN VU' tử hình của tù nhân chính trị Việt Nam có nguyện vọng xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ. Kính mong quý ngài giúp đỡ và cấp cho tôi giấy phép thừa được tài định cư tại Hoa Kỳ để chúng tôi tiến việc làm quỹ xuất cảnh đầu tiên tại Việt Nam.

Chúng tôi thành thật gởi đến quý ngài lòng biết ơn sâu xa.

Con của AN VU' tử hình chính trị Việt Nam

KIỀU ĐÌNH QUÝ
 Kiều Đình Quý

Số: 716 QĐ/TT

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 1987

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM — ĐÀ NẴNG

— Căn cứ chỉ thị số 316.TTg ngày 22-8-1977, Thông tư số 220.TTg ngày 14-4-1978 và Thông tư số 210.TTg ngày 9-8-1980 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét tha và gia hạn TTGDCT đối với những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và các tổ chức chính trị đảng phái phản động của chế độ cũ.

— Căn cứ Thông tư Liên bộ Quốc phòng — Nội vụ số 07/TT/LB ngày 02-11-1977 hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, ngụy quyền và đảng phái phản động; Hội đồng hợp tác cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Công an Quảng Nam — Đà Nẵng và sau khi được Ông Bộ trưởng Bộ Nội Vụ phê duyệt.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Ra lệnh phóng thích
— Họ và tên: Phước Lê Văn Quý
— Ngày tháng năm sinh: 12/1/1945
— Nơi quán: Đường Lê Lợi, Quận 1, TP. HCM
— Trú quán: Quận 1, TP. HCM
— Căn cứ: Chứng chỉ cải tạo và gia hạn TTGDCT
— Bị bắt ngày: 8-1-1975

ĐIỀU II: Dương sự được tha và Đường Lê Văn Quý
và phải chịu quản chế trong thời gian 12 tháng. Sau thời gian, quản chế dương sự sẽ được nhân dân và chính quyền địa phương xét trả quyền công dân, nếu đã thực sự tiếp thu cải tạo tốt.

ĐIỀU III: Ông Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng và dương sự có tên nói trên chịu theo trách nhiệm của mình thi hành Quyết định này.

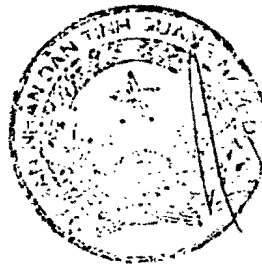
NƠI NHẬN

- Công an QN—ĐN
- Trại cải tạo

«đề thi hành»

- Dương sự đề trình với UBND và C.A Xã, Phường nơi cư trú biết.
- Lưu Văn phòng UBND Tỉnh.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng



TRẦN LĨNH DẠO

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QT/G, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại QL VÀ CT AN TIỀN
Số 111 GRI

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Giấy này cấp cho anh, chị có tên sau đây: ngày 16 tháng 5 năm 1988

của Ủy ban nhân dân tỉnh QN Đ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: KIỀU DINH QUÝ Sinh năm 19 61

Các tên gọi khác:

Nơi sinh: Tam Kỳ QN Đ

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: Tam Quang - Tam Kỳ - QN Đ

Cán tội: Tham gia tổ chức phản cách mạng

Bị bắt ngày 8/1/85 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số 1565 ngày 27 tháng 5 năm 1986 của

Ủy ban nhân dân tỉnh QN Đ

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Tam Quang - Tam Kỳ - QN Đ

Nhận xét quá trình cải tạo

Cải tạo khổ

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường,

Trước ngày 24 tháng 6 năm 1988

Thị xã Tam Kỳ QN Đ

Lưu tay ngôn từ phải

Họ tên, chữ ký người được cấp

Ngày 23 tháng 6 năm 1988

Của

Giám thị

Đang biên số

Lập tại

[Signature]

GIẤY KHAI ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

Kính gửi : UBND ... XÃ TAM QUANG

CHUNG TÔI CÓ TÊN DƯỚI ĐÂY ĐỀ NGHỊ UBND NHƯ SAU :

	NAM	NỮ
Họ tên khai sinh	KIỀU ANH QUÝ	NGUYỄN THỊ NGÀ
Họ tên thường gọi		
Ngày sinh	1961	1973
Quê quán	Thôn 5, Tam Quang, Huyện Thanh, Q.NĐ.Đ	Thôn 1, Tam Quang, Huyện Thanh, Q.NĐ.Đ
Dân tộc	KINH	KINH
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	NÔNG	TRỒNG LƯỜI
Nơi thường trú	Thôn 5, Tam Quang, Huyện Thanh, Q.NĐ.Đ	Thôn 1, Tam Quang, Huyện Thanh, Q.NĐ.Đ
Số giấy CMND hoặc hộ chiếu	200423308	
Kết hôn lần thứ mấy	lần đầu nhất	lần thứ nhất

- Khai theo nội dung các điều 6, 7 của Luật hôn nhân và gia đình :

- Chúng tôi cam đoan những điều khai trên đây là đúng và không vi phạm vào điều 5, 6, 7 của Luật hôn nhân và gia đình.

Vậy đề nghị UBND đăng ký việc kết hôn và cấp giấy chứng nhận cho chúng tôi.

Ngày 27 tháng 7 năm 1994

Nam ký tên

Nữ ký tên

Xã Mân Kiều Anh Quý 1961
Nguyễn Thị Nga 1973 Đề nghị kết hôn lần đầu 1

Đinh Quý
Kiều Anh Quý

Nguyễn Thị Nga
Nguyễn Thị Nga

Ngày 27 tháng 7 năm 1994
Ký tên và đóng dấu (nếu có)
Ghi rõ họ tên (chức vụ)

Đinh Quý
Kiều Anh Quý



GIẤY KHAI SINH cấp 2

Họ và tên KH. THỊ BÌNH C. Q. / Nam hay nữ NỮ
Ngày tháng năm sinh 16 - 6 - 1961
Ngày tháng năm sinh theo Âm lịch (ngày tháng năm sinh âm lịch)
Nơi sinh Thôn 6 - Xã Tân Quang - Huyện Quảng Nam - Tỉnh Quảng Nam
Dân tộc K'NIA / Quốc tịch MỸ LÊ ANH

...../89 - QĐ 26V/QĐ - HT

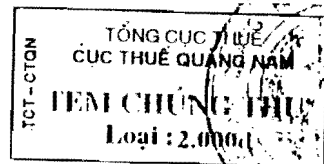
Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	LIÊN THỊ BÌNH	KH. THỊ BÌNH THANH
Tuổi	49.26 (cấp 2)	(cấp 2) 1928
Dân tộc	K'NIA	K'NIA
Quốc tịch	MỸ LÊ ANH	MỸ LÊ ANH
Nghề nghiệp	NHÀ	NHÀ
Nơi thường trú	Số 16/1 Thôn 6, Xã Tân Quang, Huyện Quảng Nam, Tỉnh Quảng Nam	Số 16/1 Thôn 6, Xã Tân Quang, Huyện Quảng Nam, Tỉnh Quảng Nam

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
KH. THỊ BÌNH C. Q. / 16 - 6 - 1961 / Thôn 6 - Xã Tân Quang - Huyện
Quảng Nam - Tỉnh Quảng Nam / Số 16/1 Thôn 6, Xã Tân Quang, Huyện
Quảng Nam, Tỉnh Quảng Nam

Đăng ký ngày 02 tháng 02 năm 1998
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai ký

KH. THỊ BÌNH C. Q.

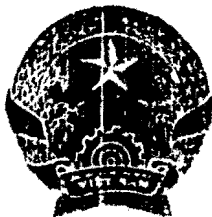


CHỖ TỊCH
Bai Bai

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường TAM QUANG
Huyện quận QUẢNG NAM
Tỉnh, thành phố QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT2
Số 16
Quyển 1/98



GIẤY KHAI SINH *cấp lần 2*

Họ và tên NGUYỄN THỊ NGÀ Nam hay nữ NỮ
Ngày tháng năm sinh 04-07-1973 (Ngày bốn tháng Bảy năm một nghìn chín trăm bảy mươi ba)
Nơi sinh Xã Tam Quang Huyện Quảng Nam Tỉnh Quảng Nam
Dân tộc KINH Quốc tịch VIỆT NAM

...../ 89 - QĐ 261/QĐ - HT

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ ANH	NGUYỄN ANH THỊ
Tuổi	1950	1945
Dân tộc	KINH	KINH
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	Điền	Điền
Nơi thường trú	Xã Tam Quang Huyện Quảng Nam	Xã Tam Quang Huyện Quảng Nam

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
NGUYỄN ANH 1945 Xã Tam Quang Huyện Quảng Nam SGM

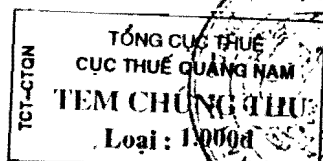
Người đứng khai ký

Nguyễn Anh

Nguyễn Anh

Đăng ký ngày 07 tháng 02 năm 1998

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường Cam Lộ
Huyện, Quận Hải Phòng
Tỉnh, Thành phố Quảng Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số: 276
Quyển số: 177



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên: KIỀU BỒN Nam hay nữ: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 16.6.1967 (tính theo âm lịch) Tháng 6 năm 1967
Nơi sinh: Thị trấn Cam Lộ, Huyện Hải Phòng, Quảng Nam
Dân tộc: Đông Quốc tịch: Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Hoa</u>	<u>Nguyễn Văn Quý</u>
Tuổi	<u>1967</u>	<u>1967</u>
Dân tộc	<u>Đông</u>	<u>Đông</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Nội trợ</u>
Nơi thường trú	<u>Thị trấn Cam Lộ, Huyện Hải Phòng, Quảng Nam</u>	<u>Thị trấn Cam Lộ, Huyện Hải Phòng, Quảng Nam</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.

Nguyễn Văn Quý, 1967, Huyện Hải Phòng, Quảng Nam
CMND 207 423 245

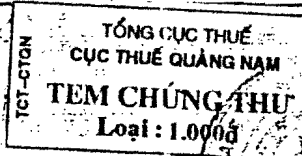
Người đứng khai

Đăng ký ngày 26 tháng 11 năm 1967
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

ĐCT

Lê Văn Trữ
Đã ký

Đã ký



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 26 tháng 11 năm 1967
TM. UBND ký tên, đóng dấu

Nguyễn Văn Quý
Đã ký

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường...Tam Quang
Huyện, Quận...Mỹ Chánh
Tỉnh, Thành phố...Q.Đ. N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT
Số...12.11
Quyển số...05



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên...KIỀU THU HẰNG Nam hay nữ...Nữ
Ngày, tháng, năm sinh...7-5-1995 (Ngày Bẩy tháng Năm, Năm...Một ngàn chín trăm chín lăm)
Nơi sinh...Bệnh viện Huyện Mỹ Chánh, Xã Quảng Nam, Huyện
Dân tộc...Kinh Quốc tịch...Việt Nam

Phân khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ NGÀ</u>	<u>KIỀU HÌNH QUÝ</u>
Tuổi	<u>1975</u>	<u>1961</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>VIỆT NAM</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Thợ MAY</u>	<u>Nông</u>
Nơi thường trú	<u>Chợ 6, Tam Quang, Mỹ Chánh, Q.Đ. N</u>	<u>Chợ 6, Tam Quang, Mỹ Chánh, Q.Đ. N</u>

1090.00.261/20 - 02/132.00.0601

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Kiều Đình Quý, Chợ 6, Tam Quang, Mỹ Chánh, Quảng Nam,
Hà Nội số CMND 800423395

Đăng ký ngày...22...tháng...07...năm 1995
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai ký

Kiều Đình Quý

CHỨNG NHÂN SAO Y BẢN CHÍNH



Ngày...22...tháng...07...năm...95
T/M UBND
Ký tên, đóng dấu

CHÁNH VĂN PHÒNG
NGUYỄN TIN

U.B.T. - C.M.

T. - Nam

Số: 45 VP

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

GIẤY PHÒNG THÍCH

Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Quảng nam xét tha cho:
Họ tên: KIỀU DINH THANH. Biệt danh: Không.
Ngày tháng năm sinh: 48 tuổi.
Quê quán: Xã thôn 6. Kỳ Hà. Tam Kỳ. Quảng Nam.
Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Đảng phái: Đ. V. Đ. Đảng hợp nhất.
Chức vụ làm cho dịch: Thủ ký Hội đồng xã.
Đã được cách mạng tập trung cải tạo giáo dục từ ngày 12...
tháng 5 năm 1975 đến ngày... tháng... năm...
Nay tha cho về địa phương làm ăn sinh sống đoàn tụ gia đình.

Quảng nam ngày 20 tháng 7 năm 1978

ỦY BAN NHÂN DÂN CÁCH MẠNG TỈNH Q - B

Chủ tịch



U. Văn Quỳnh

MÃY BIỂU QUY ĐỊNH

- Khi về địa phương phải xuất trình giấy phóng thích cho chính quyền cách mạng nơi cư trú.
- Phải tích cực tham gia mọi công tác của địa phương, nghiêm chỉnh chấp hành mọi chỉ thị, chính sách, pháp luật của nhà nước và những điều qui định của chính quyền địa phương.
- Phải lao động sản xuất, lương thiện làm ăn, đoàn kết xây dựng gia đình và xóm làng hòa hợp yên vui giàu mạnh.
- Khi cần đi đâu xa phải được chính quyền địa phương cho phép và cấp giấy thông hành.
- Nếu không làm đúng những điều qui định trên sẽ bị xử trị...

Viet Nam ngày 20 tháng 2 năm 2000

Người xin đơn:

Kiều Đình Quý

CON CỦA CỤ AN TỬ

TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

ĐƠN XIN XÉT DUYỆT HỒ SƠ

XIN ĐỊNH CỬ SANG HOA KỲ DIỆN HỌ.

KÍNH GỬI: BÀ CHỦ TỊCH HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIỆT NAM.

TÔI TÊN LÀ: Kiều Đình Quý sinh 1961

Chánh trú tại: 89B6 xã Tam Quang, Núi Thành
Quảng Nam.

Đình mong bà chủ tịch Hội xét duyệt hồ sơ
để tôi đủ điều kiện chuẩn định cư sang Hoa
Kỳ theo một trong những điều kiện sau.

* CHA TÔI: KIỀU ĐÌNH THANH sinh 1927
là cựu tù nhân chính trị Việt Nam bị giam
cầm trên Ba Nham từ 12-5-1975 đến ngày
20-7-1978 vì đã tham gia chính quyền
Sài Gòn với chức vụ: làm dân & vụ quân
lý tiền, Quân bộ Quốc Dân Đảng Hợp nhất
Thủ Ký, Hội đồng xã.

* CHA TÔI: KIỀU ĐÌNH THANH
BỊ ÁN TỬ HÌNH và xử bắn năm 1985

tại Trường Bản Hoa Khanh Đà Nẵng. Sau
3 năm nằm tại phòng biệt giam bắt 1982
đến 1985 vì tội tố chức phản chính
Quyền HẠ NỘI

* Tôi KIỀU ĐÌNH QUÝ

là cựu tù nhân chính trị Việt Nam bị giam
 giữ trên 3 năm. Bị cấm phòng biệt giam
 1 năm từ ngày 8-7-1985 đến ngày 23-6-1988
 vì tôi tham gia tố chức phản chính quyền
 HẠ NỘI

Cho 3 mục Trên mà gia đình tôi đã có trong
 qua 1 chủ. Kính mong bà chủ tịch Hội tư nhân
 chính trị Việt Nam bỏ chút ít thời gian quý báu
 để xét duyệt hồ sơ cho tôi cũng thân nhân
 được định cư sang Hoa Kỳ theo nguyện vọng
 duy nhất của chúng tôi.

Rất mong quý ngài Trong Hội gia đình tư
 nhân chính trị Việt Nam bỏ chút lòng thương
 để chiều cô đến hồ sơ cũng xin của tôi.

Thật vui mừng và Hạnh phúc nếu một
 ngày gần đây chúng tôi nhận lá thư của
 Hội gia đình tư nhân. Chúng tôi hội đủ

tiêu chuẩn được định cư sang Hoa Kỳ,
 do cũng nhờ sự giúp đỡ và chiều cô đến
 gia đình chúng tôi.

Trong khi chờ đợi năm ăn học do tôi tham
 thất gọi đến bà chủ tịch Hội và quý ngài
 Trong Hội gia đình tư nhân cũng chính phủ
 Hoa Kỳ lòng ghi ơn sâu xa.

Nếu không được hội đủ tiêu chuẩn, chúng
 tôi sẽ là một gia đình cựu tù nhân chính
 trị Việt Nam bị khốn đốn nhất, duy nhất
 còn sót lại Việt Nam sea còn bị nhiều khốn
 khổ hơn.

Câu mong chưa đủ lý gia đình chúng tôi
 và chúc cho quý ngài được vui khỏe.

Những người Trong gia đình xin định cư
 gồm có

chủ hộ	KIỀU ĐÌNH QUÝ	sinh 1961
vợ	Nguyễn Thị Nga	sinh 1973
con	Kiên Thu Hằng	sinh 1995
con	Kiên Bôn	sinh 1997

BY AIR MAIL - PAR AVION



PAR AVION



VIET NAM

036200

BOU CHINH
50:874

Cher li ve ki li
kin du di dat uoc
nien ki li lene Tra TLS lau 5 gm

2564 MAR 03 2000

TO : BÀ KHÚC MINH THƠ
7813 Marthas Lane,
Falls Church, VA 22043
USA



KIỀU ĐÌNH QUỖY
chôn ở Tam Quang
Núi Thành, Quảng Nam.
VIỆT NAM